

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
TRƯỜNG CAO ĐẲNG CƠ GIỚI

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
TRÌNH ĐỘ: TRUNG CẤP

NGHỀ: VẬN HÀNH MÁY THI CÔNG MẶT ĐƯỜNG

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 599/QĐ-CD-CG-KT&KDCL
ngày 12 tháng 8 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Cơ giới)*

Quảng Ngãi, năm 2022

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 599/QĐ-CĐCG-KT&KĐCL
ngày 12 tháng 8 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Cơ giới)*

Tên ngành, nghề: VẬN HÀNH MÁY THI CÔNG MẶT ĐƯỜNG

Mã ngành, nghề: 5520184

Trình độ đào tạo: Trung cấp

Hình thức đào tạo: Chính quy

Đối tượng tuyển sinh: Tốt nghiệp trung học cơ sở trở lên.

Thời gian đào tạo: 1,5 năm

1. Mục tiêu đào tạo

1.1. Mục tiêu chung:

Người tốt nghiệp chương trình đào tạo trình độ trung cấp nghề Vận hành máy thi công mặt đường có khả năng khai thác, vận hành, bảo dưỡng thuần thục các loại máy thi công mặt đường bộ; có khả năng làm việc độc lập, làm việc theo nhóm; có đạo đức, lương tâm nghề nghiệp, ý thức kỷ luật, tác phong công nghiệp nhằm đảm nhận tốt các công việc trong nghề.

1.2. Mục tiêu cụ thể:

- Kiến thức:

+ Có kiến thức cơ bản về Vẽ kỹ thuật, Cơ kỹ thuật, Điện kỹ thuật, Dung sai lắp ghép và đo lường, Tin học, Tiếng Anh,... để hỗ trợ cho việc tiếp thu kiến thức chuyên môn nghề Vận hành máy thi công mặt đường;

+ Trình bày được các biện pháp bảo hộ lao động, phòng chống cháy nổ, phòng chống tai nạn lao động, sơ cứu người bị tai nạn và các biện pháp an toàn khi vận hành, bảo dưỡng máy thi công mặt đường;

+ Trình bày được quy trình, phương pháp thi công các loại mặt đường bộ

+ Trình bày được cấu tạo, nguyên lý hoạt động của các bộ phận, cơ cấu, hệ thống trên máy san, máy lu, máy rải;

+ Trình bày được quy trình bảo dưỡng máy san, máy lu, máy rải

+ Trình bày được các quy trình vận hành máy san, máy lu, máy rải;

- Kỹ năng:

+ Đọc được các bản vẽ thi công;

+ Thực hiện được các biện pháp an toàn trước khi thi công, xử lý được các tình huống khi xảy ra tai nạn

+ Làm được các công việc kiểm tra, bảo dưỡng các máy san, máy lu, máy rải đúng quy trình, đảm bảo an toàn cho người và thiết bị;

+ Vận hành được máy san, máy lu, máy rải, máy xúc, máy xúc lật, máy ủi, và một số máy liên quan đúng quy trình, đảm bảo an toàn cho người và thiết bị;

+ Xử lý được một số tình huống xảy ra sự cố khi vận hành máy san, máy lu, máy rải, máy xúc, máy xúc lật, máy ủi;

- Thái độ:

+ Có ý thức nghề nghiệp, ý thức cộng đồng và tác phong làm việc công nghiệp; có lối sống lành mạnh phù hợp với phong tục tập quán và truyền thống văn hóa dân tộc;

+ Thể hiện ý thức tích cực học tập rèn luyện để không ngừng nâng cao trình độ, đạo đức nghề nghiệp, đáp ứng yêu cầu của sản xuất.

1.3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

Sau khi tốt nghiệp hệ trung cấp nghề, nghề Vận hành máy thi công mặt đường, người học sẽ:

- Làm việc tại các công trường thi công xây dựng, thi công đường bộ,...;
- Tham gia tạo nguồn xuất khẩu lao động;
- Tự tạo việc làm cho mình.

2. Khối lượng kiến thức và thời gian khóa học

- Số lượng môn học, mô đun: 23
- Khối lượng kiến thức, kỹ năng toàn khóa học: 1605 giờ - 66 Tín chỉ
- Khối lượng các môn học chung: 255 giờ (12 tín chỉ)
- Khối lượng các môn học, mô đun chuyên môn: 1350 giờ (39 tín chỉ)
- Khối lượng lý thuyết: 451 giờ ; Thực hành: 1095 giờ, Kiểm tra 59 giờ

3. Nội dung chương trình

Mã MH/MĐ	Tên môn học, mô đun	Số tín chỉ	Thời gian đào tạo (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành/ thực tập/ thí nghiệm	Kiểm tra
I	Các môn học chung/đại cương	12	255	94	148	13
MH 01	Chính trị	2	30	15	13	2
MH 02	Pháp luật	1	15	9	5	1
MH 03	Giáo dục thể chất	1	30	4	24	2
MH 04	Giáo dục quốc phòng – An ninh	2	45	21	21	3
MH 05	Tin học	2	45	15	29	1
MH 06	Ngoại ngữ (Anh văn)	4	90	30	56	4
II	Các môn học, mô đun chuyên môn ngành, nghề	54	1350	357	947	46
II.1	Môn học, mô đun cơ sở	18	270	211	41	18
MH 07	Vẽ kỹ thuật	04	60	46	10	4

MH 08	Dung sai và kỹ thuật đo lường trong cơ khí	02	30	20	8	2
MH 09	Cơ kỹ thuật	03	45	35	7	3
MH 10	Điện kỹ thuật	03	45	35	7	3
MH 11	Nhiên liệu và vật liệu bôi trơn	02	30	25	3	2
MH 12	An toàn lao động và vệ sinh công nghiệp	02	30	25	3	2
MH 13	Kỹ thuật thi công mặt đường	02	30	25	3	2
II.2	<i>Các mô đun, môn học chuyên môn nghề</i>	36	1080	146	906	28
MĐ 14	Bảo dưỡng máy thi công mặt đường	05	150	34	112	4
MĐ 15	Bảo dưỡng hệ thống điện trên máy thi công mặt đường	02	60	20	38	2
MĐ 16	Vận hành máy san	05	150	15	131	4
MĐ 17	Vận hành máy lu	02	60	11	47	2
MĐ 18	Vận hành máy rải	04	120	18	98	4
MĐ 19	Vận hành máy xúc	04	120	15	101	4
MĐ 20	Vận hành máy ủi	04	120	15	101	4
MĐ 21	Vận hành máy xúc lật	02	60	7	51	2
MĐ 22	Xử lý tình huống khi thi công	02	60	7	52	1
MĐ 23	Thực tập nghề nghiệp	06	180	4	175	1
Tổng cộng:		66	1605	451	1095	59

4. Hướng dẫn sử dụng chương trình:

4.1. Hướng dẫn xác định nội dung và thời gian cho các hoạt động ngoại khóa:

- Học tập nội quy quy chế và giới thiệu nghề nghiệp cho sinh viên khi mới nhập trường;
- Tổ chức tham quan, thực nghiệm tại các cơ sở sản xuất;
- Tham gia các hoạt động hỗ trợ khác để rèn luyện sinh viên;
- Thời gian và nội dung hoạt động giáo dục ngoại khóa được bố trí ngoài thời gian đào tạo chính khoá như sau:

Số TT	Nội dung	Thời gian
1	Thể dục, thể thao	5 giờ đến 6 giờ; 17 giờ đến 18 giờ hàng ngày

2	Văn hoá, văn nghệ: - Qua các phương tiện thông tin đại chúng - Sinh hoạt tập thể	Ngoài giờ học hàng ngày từ 19 giờ đến 21 giờ (một buổi/tuần)
3	Hoạt động thư viện Ngoài giờ học, sinh viên có thể đến thư viện đọc sách và tham khảo tài liệu	Tất cả các ngày làm việc trong tuần
4	Vui chơi, giải trí và các hoạt động đoàn thể	Đoàn thanh niên, Hội học sinh-Sinh viên tổ chức các buổi giao lưu, các buổi sinh hoạt .
5	Thăm quan, dã ngoại	Theo kế hoạch đào tạo năm học

4.2. Hướng dẫn tổ chức kiểm tra hết môn học, mô đun:

- Tùy theo nội dung, điều kiện từng môn học, mô đun mà việc kiểm tra kết thúc môn học, mô đun được thực hiện theo một hoặc kết hợp hai hình thức trong các hình thức sau: Hình thức kiểm tra vấn đáp có thời gian cho một thí sinh là 40 phút chuẩn bị và 20 phút trả lời; Hình thức kiểm tra viết trong thời gian từ 60 đến 120 phút; Hình thức kiểm tra thực hành bài tập kỹ năng tổng hợp có thời gian thực hiện từ 4 đến 8 giờ.

- Kiểm tra hết môn các môn học chung/đại cương và các môn lý thuyết cơ sở được tổ chức vào cuối học kỳ có học các môn học chung/đại cương đó

- Kiểm tra hết mô đun các mô đun chuyên môn được tổ chức vào ngay sau khi học xong mỗi mô đun.

4.3. Hướng dẫn thi tốt nghiệp và xét công nhận tốt nghiệp:

Số TT	Môn thi	Hình thức thi	Thời gian thi
	Kiến thức, kỹ năng nghề (có thể lựa chọn một trong hai phương pháp sau):		
1	Phương pháp 1:		
	- Môn thi lý thuyết nghề	Viết	không quá 180 phút
		Vấn đáp	không quá 60 phút một học sinh

		Trắc nghiệm	không quá 90 phút
	- Môn thi thực hành nghề	Bài tập thực hành	không quá 8 giờ
2	Phương pháp 2: Bài thi tích hợp lý thuyết và thực hành	Tích hợp	không quá 12 giờ

4.4. Các chú ý khác:

- Trên cơ sở số môn học, mô đun trong chương trình đào tạo, cơ sở dạy nghề xây dựng kế hoạch đào tạo của khóa học, tiến độ năm học và triển khai tiến độ thực hiện hàng tuần, hàng tháng đảm bảo mục tiêu, nội dung chương trình được phê duyệt;
- Khi thực hiện các bài giảng cần phải tuân thủ hình thức giảng dạy theo nội dung trong chương trình đào tạo đã được phê duyệt.
- Một số mô đun chuyên môn nghề cơ thể được đào tạo tại doanh nghiệp tùy theo tình hình thực tế. ./.

HIỆU TRƯỞNG

Đã ký

Nguyễn Kim Sơn